

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nhân dân - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KÉ KHAI THÔNG TIN NHÂN S

Họ và tên khai sinh: Trần Thọ Thọ Văn

Tên gọi khác:

Ngày, tháng, năm sinh: 08/09/1988 Giới tính (Nam, Nữ): Nữ

Quê quán: Phi Mỹ, Huyện Long Giang, Bắc Giang,

Chức vụ / Chức danh:

Nơi làm việc hiện tại: Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ TP HCM

Nơi cư trú hiện tại: Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ TP HCM

Mã số hồ sơ: 79000H05.000490

Số liên lạc khác:

25) Ch c v Lo n th hien nay:

26) nang theo h c kh a Lo t o/ b i d j ng: Có ☐

27a) H c v n ph th ng: a) T t nghi op: THPT ☒ THCS ☐ 27b) H c h t l p: 12 H o: 12 N m

28a) Tr n h L chuy n m n cao nh t: n l i h c

28b) Chuy n ng nh Lo t o: Kinh t L u t j

28c) N i Lo t o: Tr j ng n l i h c M Tp HCM

28d) H nh th c Lo t o: Ch nh qui 28e) N m t t nghi op: 2011

29) n qua kh a b i d j ng nghi op v SP: Có ☐

30a) M n d l y ch nh: N h n vi n 30b) C c m n Lang d l y kh c:

31a) C c l p Lang d l y: P. KT - TC 31b) Thu c t chuy n m n:

32a) Tr n h L LLCT: S c p

32b) Tr n h L QLNN:

32c) Tr n h L QLGD: 33) T n Tin h c: Tr n h L B

34a) Ngo l i ng th nh th lo nh t: T i ng Anh, Tr n h L C 34b) Ngo l i ng kh c:

35a) Ch c danh: 35b) N m c ng nh n:

36) Danh hi u L j c phong/ t ng cao nh t:

37a) Ng l ch c ng ch c (vi n ch c): Chuy n vi n 37b) M ng l ch: 01003

37c) B c l j ng: 1 37d) HS l j ng: 2.340 37e) H j ng 85%: ☐

37g) Ch nh l ch b o l j u HSL: 37h) H j ng t ng y: 01/06/2012

37i) M c t nh n ng l j ng l n sau: 01/06/2012 38a) % ph c p th m ni n v j t kh ng:

38b) % PC ki m nghi om: 38c) HSPC tr ch nghi om: 38d) HSPC khu v c:

38e) % PC thu h t: 38g) % PC j u L i: 38h) % PC L c th c:

38i) % PC L c bi t: 38k) HSPC l j u L ng: 38l) HSPC L c h l i:

38m) HSPC kh c: 39) S s BHXH: 7912233915

39b) Ng y b t L u L ng BHXH: 01/06/2012 39c) S th ng L L ng: 54

40) Ghi chú:

41) Di n bi n l j ng v ph c p (Ghi theo c c quy t L nh n ng b c l j ng, n ng ng l ch t 4/1993 L n nay)

T	M ng l ch c ng ch c	L j ng L j c x p				H o s ph c p											L y do
		B c	H o s	Ch nh l ch b o l j u HSL	85%	V j t kh ng	Ki m nghi om	Khu v c	n c bi t	Thu h t	L j u L ng	n c h l i	n c th c	j u L i	Tr ch nghi om	Kh c	
07/05/2012-30/05/2012	01003	1	2.340		X												
01/06/2012-	01003	1	2.340														

42) Qu tr n h Lo t o (ch ghi nh ng kh a Lo t o L L j c c p b ng t t nghi op)

Nh p h c	T t nghi op	N i Lo t o (tr j ng, n j c)	Ng nh Lo t o	H nh th c t	B ng L j c c p	S v n b ng	Ng y c p
2007	2011	Tr j ng n l i h c M Tp HCM	Kinh t L u t j	Ch nh qui	n l i h c	1	15/08/2011

43) Qu tr n h b i d j ng (ch ghi nh ng kh a Lo t o L L j c c p ch ng ch hay ch ng nh n)

Th i gian	N i b i d j ng (tr j ng, n j c)	N i dung b i d j ng	Lo l i h nh b i d j ng	Ch ng nh n, ch ng ch L j c c p
/ / 2011 - / / 2011	TT tin h c Ngo l i ng T & G	Tin h c - B	B i d j ng	Ch ng ch b i d j ng

Th i gian	N-i b i d j ng (tr j ng, n j c)	N i dung b i d j ng	Lo i h i nh b i d j ng	Ch ng nh n, ch ng ch o L j c c p
/ / 2011 - / / 2011	TT tin h c Ngo i ng T & G	Ti n g anh - C	B i d j ng	Ch ng ch o b i d j ng
/ / 2014 - / / 2014	TT B i d j ng Ch n h tr Qu n T a n B i nh	S- c p L i lu n Ch n h tr	B i d j ng	G i y ch ng nh n

44) n c l i m l ch s b n th a n (tr j c khi L j c tuy n d ng)

T th ng, n m L n th ng, n m	n h c v t t nghi o p nh ng tr j ng n o, L a u h o c l m nh ng c ng v i c g i (k c h p L ng lao L ng) trong c- quan, L n v , t ch c n o, L a u (k k h i nh ng th n h t ch n i b t t trong h c t p, lao L ng) ? Tr j ng h p b b t, b t (th i gian n o, L a u, a i b i t) ?
01/09/2000-30/04/2004	H c sinh tr j ng THCS Ph m H ng Th i
01/09/2004-30/05/2007	H c sinh tr j ng THPT Ple i ku
01/09/2007-30/05/2011	Sinh v i n tr j ng n H M TPHCM

45) Qu t r i nh c ng t c (t khi L j c tuy n d ng v o c- quan nh n j c)

T ... L n	L m g i ? L a u ? Ch c danh, ch c v cao nh t (n ng, ch n quy n, Lo n th) L qua?
23/11/2011 - 05/01/2012	Nh a n v i n Ng a n h ng H ng h i V i o t Nam
07/05/2012 -	Nh a n v i n tr j ng C n K thu t L i T Tr ng TPHCM

46) Qu t r i nh tham gia t ch c ch n h tr - x h i, h i ngh nghi o p

T ... L n	Ch c v / ch c danh; T n t ch c, t n h i; N-i L t tr s
-----------	---

47) Khen th j ng

N m khen	N i dung, h i nh th c khen th j ng; C- quan khen th j ng
----------	--

48) K lu t

Ng y b KL	H i nh th c k lu t	C- quan ra quy t L nh k lu t	C- quan c ng t c khi b k lu t	Nguy n nh a n b k lu t
-----------	--------------------	------------------------------	-------------------------------	------------------------

49) Tham gia l c l j ng v y trang

TT	Ng y nh p ng y	Ng y xu t ng y	C p b c	Ngh nghi o p v ch c v cao nh t trong LLVT
----	----------------	----------------	---------	---

50) N j c ngo i L n

T ... L n	T n n j c L n	M c L ch L i n j c ngo i
-----------	---------------	--------------------------

51a) Quan h o gia L i nh (Ch k h i v b n th a n v h o c ch ng v c c con)

Quan h o	H v o t n	N m sinh	H i o n Lang l m g i, L a u (ghi L a ch n-i th j ng tr %)
----------	-----------	----------	---

51b) Quan h o gia L i nh, th a n t c c a b n th a n (Đng b n i ngo i, b m , b m nu i, anh ch em ru t)

Quan h o	H v o t n	N m sinh	H i o n Lang l m g i, L a u (ghi L a ch n-i th j ng tr %)
Cha L	Tr n V N n V j ng	1956	C ng nh a n CT C ph 2 - 421 Ph m V N n n ng, TP. Ple i ku, t n h Gia Lai
M L	Ph m Th C c	1957	HT tr j ng THPT Ph m V N n n ng - 421 Ph m V N n n ng, TP. Ple i ku, t n h Gia Lai
Anh ru t	Tr n V i o t C j ng	1983	Nh a n v i n Ng a n h ng n l u t j Ph t t r i n V i o t Nam

51c) Quan h o gia L i nh, th a n t c c a v / ch ng (Đng b n i ngo i, b m , anh ch em ru t c a v / ch ng)

Quan h o	H v o t n	N m sinh	H i o n Lang l m g i, L a u (ghi L a ch n-i th j ng tr %)
----------	-----------	----------	---

52) Th a n nh a n Lang n j c ngo i (ch k h i ng b n i ngo i, b m , v , ch ng, con, anh ch em ru t)

H v o t n	Quan h o	N m sinh	Ngh nghi o p	N j c L nh c j	Qu c t ch	N m n. c j
-----------	----------	----------	--------------	----------------	-----------	------------

53) Qu t r i nh nghi n c u khoa h c

T ... L•n	Cđp quđ n lĩ	C- quan ch trđ	Ch c danh tham gia	T²n L■ tđi, d ²n, SKKN	Lođi hđnh	Ngày ngh. thu	X•p lođi	N-i quđ n lĩ k•t quđ
2015-2016	Trj ng Cñ K thuđt Lĩ T Tr ng	Trj ng Cñ K thuđt Lĩ T Tr ng TPHCM	Ch nhiom L■ tđi	1 s KN QL, lju tr ch ng t thu - chi qu ti-n mđt	Sng ki-n kinh nghiom	2016	Khá	Trj ng Cñ K thuđt Lĩ T Tr ng TPHCM

54) ấnh gi c n b cng ch c (trong 5 nđm gđn nhđt)

Nđm	X•p lođi				C c nhiom v l j c giao	Nhđn x t c a c- quan quđ n lĩ c n b
	ấấ	CM	SK	Chung		
2012			T t		K• to n	Khng L th ng x t Lđ TT
2013					K• to n	
2013	T t	Gi i	T t	Xuđt Sđc	K• to n	
2014					K• to n	
2014					K• to n	
2015					K• to n	
2015	T t	Khá	T t	Khá	K• to n	
2016	T t	Gi i	T t	Xuđt Sđc	K• to n	

55) C c kh a Lđo tđo/ b i d j ng Lang theo h c (chja l j c cđp bđng t t nghiop, ch ng chđ)

T ... L•n	Trđnh L Lđo tđo/ b i d j ng	Hđnh th c đT/ BD	Ngđnh Lđo tđo/ N i dung b i d j ng	N-i Lđo tđo/ b i d j ng (tr j ng, n j c)
-----------	-----------------------------	------------------	------------------------------------	--

56) Qu trđnh giđng dđy c a gi o vi²n (khai 5 nđm gđn L ay nhđt)

Nđm h c	C c l p dđy	K•t quđ khđo s t h c sinh Lđđu nđm h c (t lo HS trung bđnh tr l²n)	K•t quđ khđo s t h c sinh cu i nđm h c (t lo HS l²n l p, lju ban, TB, kh , gi i...)
---------	-------------	--	---

57) Qu trđnh kiđm tra, thanh tra hođt L ng sj phđm c a gi o vi²n

Nđm thanh tra	N i dung kiđm tra, thanh tra	H t²n, L-n v c a thanh tra vi²n	X•p lođi	Nhđn x t, Ki-n ngh-, đđ ngh-
---------------	------------------------------	---------------------------------	----------	------------------------------

Tđi cam Loan nh ng thng tin k² khai trong phi u nđy lđ Lđng s thđt, n u sai tr i tđi xin ch u tr ch nhiom tr j c ph p luđt

X c nhđn c a c- quan quđ n lĩ c n b

....., Ngđy.....th ng.....nđm.....

....., Ngđy.....th ng.....nđm.....

Ng j i khai kđ vđ ghi rđ h t²n